

Bản án số:164/2022/HSST

Ngày 13 tháng 12 năm 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huỳnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiếu;
2. Bà Đặng Thị Ngọc Bích.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đăng, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 953/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 1038/2022/TB-TA ngày 15 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Văn N, sinh ngày 03 tháng 02 năm 1953 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: X Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: X Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Võ Thị B (đã chết); vợ: Trần Thị Kim H (sinh năm: 1959); có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1992;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 22/12/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 268/2011/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2016, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 15 tháng 07 năm 2022 và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Võ Văn N nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại để hưởng lợi. Ngày 15/7/2022, N tới trước nhà số X đường Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 mua 04 tép ma túy heroin của một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) với giá 70.000 đồng/ tép, bán lại với giá 80.000 đồng/tép, hưởng lợi 10.000 đồng/tép. Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 16/7/2022, khi N đang ngồi trước nhà số X đường Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 để chờ bán ma túy thì bị các ông Lê Đức D, Nguyễn Thành L (Cán bộ Công an Quận 1) đi tuần tra địa bàn thấy N có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu N về trụ sở Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 để làm rõ. Tại Công an phường, trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Hoàng T là Bảo vệ dân phố phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, kiểm tra phát hiện bên trong tay phải của N đang cầm 02 tờ tiền được gấp lại (mỗi tờ mệnh giá 20.000 đồng), bên trong có 01 gói giấy bạc đựng 04 đoạn ống nhựa (hàn kín hai đầu) chứa bột màu trắng (N khai là ma túy) nên tổ công tác bàn giao Võ Văn N cùng vật chứng cho Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 để xử lý.

Tại kết luận giám định số 4087/KL-KTHS ngày 21/07/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 04 đoạn ống nhựa được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Võ Văn N và hình dấu Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4722 gram, loại Heroin.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Võ Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của N phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho Võ Văn N, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Giám định viên Huỳnh Thanh Thảo, Cán bộ Phạm Sỹ Cường, ghi vụ 4087/2022; bên trong chứa 0,4722 gram ma túy ở thể rắn, loại Heroin.

- 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 20.000 Việt Nam đồng.

Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại Cáo trạng số 155/CT-VKSQ1 ngày 21 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Văn N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Do bị cáo là người cao tuổi, hiện không có công việc ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất với nội dung cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1; xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát

viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu; lời khai của Bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của Bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 15/7/2022, tại trước nhà số 104/25 đường Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Võ Văn N có hành vi cất giữ 0,4722 gram ma túy ở thể rắn, loại Heroin (Theo Kết luận giám định số 4087/KL-KTHS ngày 21/07/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh) nhằm mục đích để bán hưởng lời.

[3] Hành vi của bị cáo phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy, D tri tệ nạn ma túy, làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của những người được bị cáo bán ma túy cho sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự an toàn của xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nên vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu từng bị kết án liên quan đến hành vi mua bán ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Do bị cáo là người cao tuổi hiện không có công việc ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho Võ Văn N, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là có cơ sở.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Giám định viên Huỳnh Thanh T, Cán bộ Phạm Sỹ C, ghi vụ 4087/2022; bên trong chứa 0,4722 gram ma túy ở thể rắn, loại Heroin.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 185/2022/PNK-THADS ngày 30/08/2022)

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 20.000 Việt Nam đồng do liên quan đến hành vi phạm tội

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 172/2022/PNK-THADS ngày 06/9/2022).

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét tại thời điểm xét xử bị cáo Võ Văn N trên 60 tuổi, tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 22 Nghị quyết số 326 bị cáo N được miễn nộp tiền án phí theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Bị cáo Võ Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt Võ Văn N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 7 năm 2022

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Giám định viên Thiều tá Huỳnh Thanh T, Cán bộ Phạm Sỹ C, ghi vụ 4087/2022; bên trong chứa 0,4722 gram ma túy ở thể rắn, loại Heroin.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 185/2022/PNK-THADS ngày 30/08/2022)

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 172/2022/PNK-THADS ngày 06/9/2022).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 22 của Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Võ Văn N được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo Võ Văn N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Huỳnh